

Bản án số: **96/2021/HS-ST**

Ngày: 19/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thị Kim Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Gia Ánh

Bà Bùi Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên- Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Dương Tiến M – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-HS ngày 05/5/2021 đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Thế M, sinh năm: 1992; Nơi thường trú: xã V, huyện H, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Trọng K, sinh năm 1956; Con bà: Tạ Thị B, sinh năm 1957; Gia đình có 4 anh em, bị cáo M là con út. Vợ: Lê Thùy Minh Giang, sinh năm 1995;

Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/Nguyễn Cao S, sinh năm 1998; Nơi thường trú: Yên Hòa, quận Gi, Thành phố H; Nơi cư trú: lô 6, phường Ph, quận Đ, thành phố H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con

ông: Nguyễn Văn Th (đã chết); Con bà: Cao Diệu Th, sinh năm 1977; Gia đình có 3 anh em, bị cáo S là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/12/2020, bị tạm giữ từ ngày 31/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 22 phút ngày 30/12/2020, tại ngõ 1 đường Đại Mỗ, TDP Ngọc Đại, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Đại Mỗ phát hiện Nguyễn Cao S có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu kiểm tra, **thu giữ:** 01 gói nilong, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu đỏ tại túi áo khoác bên trái của S đang mặc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0981834004; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng gắn sim số 0393652356. S khai nhận tinh thể màu trắng và viên nén màu đỏ nêu trên là ma túy đang mang đi tìm nơi để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình bắt giữ, S khai nguồn gốc số ma túy nêu trên S và Nguyễn Thế Mạnh cùng góp tiền mua của một nam thanh niên không quen biết tại thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 26/12/2020. Cơ quan điều tra đã bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Mạnh, **thu giữ:** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen gắn sim số: 0362814863; 01 xe máy hiệu Honda Wave Anpha mang BKS: 29S2- 3932; số máy: 0191170; số khung: 191136.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Cao S và Nguyễn Thế M là bạn quen biết xã hội với nhau. Thông qua một người bạn xã hội tên là Hùng (chưa rõ lai lịch), Mạnh được biết tại khu vực thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có chỗ bán ma túy đá với giá rẻ nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2020, Mạnh sử dụng số điện thoại 0362814863 gọi đến số 0981834004 của S rủ cùng đi mua ma túy đá để sử dụng, S đồng ý và thống nhất mỗi người góp 2.500.000 đồng. Sau đó Mạnh điều khiển xe mô tô BKS: 29S2- 3932 đến đó n S rồi cả hai đi sang khu vực chợ Hòa Đình, phường Võ Cường, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi Mạnh gọi điện thoại cho Hùng, một lúc sau có một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) đến hỏi: “Có phải là bạn của

Hùng không”, Mạnh và S hiểu người đó là người bán ma túy nên bảo bán cho 5.000.000 đồng. Cả hai đi vào một ngõ gần đó đợi, một lúc sau người đó đi ra cầm theo 01 hộp bằng giấy màu trắng (dạng hộp thuốc tây), S biết trong hộp có chứa ma túy liền cầm lấy, còn Mạnh đưa cho nam thanh niên trên số tiền 5.000.000 đồng. Cả hai mang ma túy mua được về nhà trọ của S tại số 26, lô 6 đường Tố Hữu, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội. S mở hộp giấy ra thì thấy bên trong có 02 túi nilong gồm: 01 túi nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng cùng với 02 viên nén màu đỏ để trong túi nilong nhỏ hơn. S liền lấy 01 viên nén màu đỏ và một ít tinh thể màu trắng trong túi đó rồi bỏ vào coóng thủy tinh và đốt lên thấy có màu đỏ đen và mùi khét nên cả hai đánh giá là ma túy chất lượng kém. Mạnh liền cầm gói ma túy đó cùng với hộp giấy vứt đi. Sau đó S lấy một ít ma túy từ túi nilong còn lại bỏ vào coóng và cùng Mạnh sử dụng. Số ma túy đã còn thừa cùng với 01 viên ma túy ngựa màu đỏ S cất giấu tại nhà để sử dụng dần. Từ ngày 26/12/2020 đến ngày 30/12/2020, mỗi ngày M đến phòng trọ của S hai lần và cùng S sử dụng ma túy. Đến chiều ngày 30/12/2020, sau khi cùng Mạnh sử dụng ma túy, phần còn lại gồm 01 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá trong gói nilon S cất giấu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, do muốn tiếp tục dùng nên S mang số ma túy còn lại bắt taxi Grab đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực ngõ 1 đường Đại Mỗ, TDP Ngọc Đại, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội bị phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 345 ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 viên nén màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,097 gam; tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,334 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Cao S và Nguyễn Thế Mạnh khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S và Mạnh từ ngày 26/12/2020 đến ngày 30/12/2020, ngày 26/3/2021 Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 188, 189, mức phạt tiền 750.000 đồng đối với mỗi người.

Đối với nam thanh niên tên Hùng là người giới thiệu cho S và Mạnh đi mua ma túy và nam thanh niên đã bán ma túy vào ngày 26/12/2020 (như S và Mạnh

khai), Cơ quan điều tra tiến hành điều tra xác minh nhưng không có căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS : 29S2- 3932 các đối tượng sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên Nguyễn Thế Mạnh mua của anh Đỗ Xuân Xuyên, sinh năm: 1974, Hộ khẩu thường trú: phòng 503 - A5 Hào Nam, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội, cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo Nguyễn Thế M và Nguyễn Cao S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Thế M và Nguyễn Cao S đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế M từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020, xử phạt bị cáo Nguyễn Cao S từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilong, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu đỏ tại túi áo khoác bên trái của S đang mặc;

- Sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0981834004;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen gắn sim số: 0362814863;

+ 01 xe máy hiệu Honda Wave Anpha mang BKS: 29S2- 3932; số máy: 0191170; số khung: 191136.

- Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng gắn sim số 0393652356 cho bị cáo S.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với bản kết luận giám định số 345 ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và các biên bản, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ.

[3] Những chứng cứ trên đây đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 26/12/2020 tại khu vực chợ Hòa Đình, phường Võ Cường, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Cao S và Nguyễn Thế Mạnh mua được của một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) 5.000.000 đồng tiền ma túy. Từ ngày 26/12/2020 đến ngày 30/12/2020, S và Mạnh sử dụng hết một phần số ma túy nêu trên. Khoảng 22 giờ 22 phút ngày 30/12/2020 tại ngõ 1 đường Đại Mỗ, TDP Ngọc Đại, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội, S mang số ma túy còn lại là 0,431 gam ma túy loại Methamphetamine tìm nơi sử dụng thì bị Công an phường Đại Mỗ phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Cao S và Nguyễn Thế M đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhưng có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố tình vi phạm, nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo là ngang nhau nên phải chịu mức hình phạt ngang nhau. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói nilong bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu đỏ tại túi áo khoác bên trái của S đang mặc cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0981834004, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen gắn sim số: 0362814863; 01 xe máy hiệu Honda Wave Anpha mang BKS: 29S2- 3932; số máy: 0191170; số khung: 191136 là phương tiện phạm tội của các bị cáo cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng gắn sim số 0393652356 thu giữ của bị cáo S, không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo S.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế M và Nguyễn Cao S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử: Nguyễn Thế M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

Xử: Nguyễn Cao S 30 (Ba mươi)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

* Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ công an phường Đại Mỗ: Phùng Đức Anh và bị cáo Nguyễn Cao S.

- Sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model: 107, số Imei1 351738/06/192056/7, số Imei 2: 351738/06/192057/5 (điện thoại đã qua sử dụng), không kiểm tra chất lượng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen(điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng);

+ 01 xe máy hiệu Honda Wave Anpha mang BKS: 29S2-3932; số máy: HC08E-0191170; số khung: RLHHC08082Y191136.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, mặt sau màu đồng, số Model: A 1688 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, bị vỡ màn hình) cho bị cáo S.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 151 ngày 20/4/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

* Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thế M và Nguyễn Cao S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Các bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thanh

